



BẢO GIẢNG KHỐI 1 - THÁNG 3

YÊU THƯƠNG

(02/03/2026 – 27/03/2026)

MÔN HỌC	TUẦN		Kiến thức
TIẾNG VIỆT - VĂN	25	02/03 – 06/03	<p>Mẹ của thỏ bông Nói với em Mẹ và cô Luyện nói: Nói về việc em cùng làm với mẹ. Nói suy nghĩ của em khi được khen, khi làm mất đồ mẹ tặng. Nói lời chào của em: với thầy cô và các nhân viên trong trường khi em đi đến trường, lớp, với các thành viên trong gia đình khi em đi học về. Tập viết: Tô chữ hoa G, H Chính tả: Nhìn - viết: Mẹ của thỏ bông (Mẹ Thỏ... con khỏi ướt) Chính tả: Nghe - viết: Nói với em (Khi bày tỏ... nghe em nói) Kể chuyện: Cô giáo như mẹ hiền Luyện tập đóng vai cùng với tranh dân gian: Tranh đấu vật</p>
	26	09/03 – 13/03	<p>Cô chổi rơm Ngưỡng cửa Mũ bảo hiểm Luyện nói: Nói lời cảm ơn, xin lỗi. Nói việc làm để nhà cửa sạch sẽ. Giới thiệu đồ vật được tặng mà em thích. Tập viết: Tô chữ hoa I, K Chính tả: Nhìn - viết: Cô chổi rơm (áo của cô... áo len vậy) Chính tả: Nghe - viết: Khi đội mũ... không quá chặt Kể chuyện: Chuyện ghế và bàn Luyện tập đóng vai cùng với tranh dân gian: Tranh vinh quy bái tổ</p>
	27	16/03 – 20/03	<p>Mít học vẽ tranh Vui học ở Thảo Cầm Viên Cùng vui chơi Luyện nói: Nói lời cảm ơn, xin lỗi. Nói theo tranh. Hỏi đáp về hoạt động trong giờ ra chơi. Tập viết: Tô chữ hoa L, M Chính tả: Nhìn viết: Mít vẽ Hồng... tóc màu cam Chính tả: Nghe viết: Khi đến Thảo Cầm Viên... vui nhộn Kể chuyện: Đôi bạn và hai chú chim non Luyện tập đóng vai cùng với tranh dân gian: Tranh nhân nghĩa</p>

	28	23/03 – 27/03	<p>Câu chuyện về giấy kẻ Trong chiếc cặp của em Những điều cần biết về bút chì Luyện nói: Cách giữ gìn sách vở. Nói với bạn về một dụng cụ học tập. Nói lời cảm ơn khi được cho mượn đồ dùng học tập. Tập viết: Tô chữ hoa N, O Chính tả: Nhìn viết: Câu chuyện về giấy kẻ (Khi làm bạn... hai mặt giấy) Chính tả: Nghe - viết: Trong chiếc cặp của em (Khổ thơ đầu) Kể chuyện: Ai quan trọng nhất Luyện tập đóng vai cùng với tranh dân gian: Tranh Hai Bà Trưng</p>
TOÁN	25	02/03 – 06/03	Các số đến 100 (3 tiết)
	26	09/03 – 13/03	Bảng các số từ 1 đến 100 (3 tiết)
	27	16/03 – 20/03	Các phép tính dạng $34 + 23$, $57 - 23$ (3 tiết)
	28	23/03 – 27/03	Em làm được những gì? (tiết 2) Các ngày trong tuần
ĐẠO ĐỨC	25	02/03 – 06/03	Phòng, tránh đuối nước
	26	09/03 – 13/03	Phòng, tránh đuối nước
	27	16/03 – 20/03	Phòng, tránh đuối nước
	28	23/03 – 27/03	Phòng, tránh tai nạn trong sinh hoạt
TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI	25	02/03 – 06/03	Dự án Chậu cây 2 tầng: Thiết kế chậu cây và chọn vật liệu Dự án Chậu cây 2 tầng: Thực hành làm chậu cây + trình bày cải tiến
	26	09/03 – 13/03	Dự án Chậu cây 2 tầng: Thí nghiệm mao dẫn Dự án Chậu cây 2 tầng: Thực hành làm chậu cây và trồng cây
	27	16/03 – 20/03	Bài 18: Con vật quanh em (2 tiết)
	28	23/03 – 27/03	Bài 19: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi (2 tiết)
TIẾNG ANH (ESL)	25	02/03 – 06/03	<p>* Beehive Unit 8. Food - Lesson 1 - Words (SB - pages 96-97; WB - page 88) - Lesson 2 - Grammar (SB - pages 98-99; WB - page 90) - Review Lesson 1, 2 (WB - pages 89-91) - Lesson 3 - Words & grammar (SB - pages 100-101) * Cambridge: Starters 1 - Test 3 - Listening part 1,2 (SB - pages: 33 - 35)</p>

	26	09/03 – 13/03	Review for Mid-term 2 Pathway English Champion 2025 - 2026 * Math & Science - Lesson 1. Addition within 10 (SB - pages 22-23) * Cambridge: Starters 1 - Test 3 - Speaking part 1,2 (SB - pages: 55 - 56)
	27	16/03 – 20/03	Midterm Assessment 2 * Beehive Unit 8. Food - Review Lesson 3 (WB - pages 92-93) - Lesson 4 - Story (SB - pages 102-103) - Lesson 5 - Skills and culture (SB - pages 104-105) - Review Lesson 5 - Skills and culture (WB - pages 96-97) * Cambridge Starters 1 - Test 3 - Listening part 3 (SB - pages: 36 - 37)
	28	23/03 – 27/03	* Beehive Unit 8. Food - Review Lesson 4 (WB - pages 94-95) - Lesson 6 - Project (SB - page 106) - Review Unit 8 (SB - page 107; WB - pages 98-99) Test Correction * Cambridge Starters 1 - Test 3 - Listening part 4 (SB - page: 38) - Speaking part 3,4 (SB - page: 57)
GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI (HARMONY)	25	02/03 – 06/03	Tìm ra vấn đề
	26	09/03 – 13/03	Giao tiếp để tìm cách giải quyết vấn đề
	27	16/03 – 20/03	Giải quyết một cách công bằng
	28	23/03 – 27/03	Thực hành: Giải quyết một cách công bằng
TIN HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	25	02/03 – 06/03	Kết hợp lệnh để tạo chuyển động và lặp lại
	26	09/03 – 13/03	Chương trình của em
	27	16/03 – 20/03	Phần mềm GCompris: luyện tập chuột, bàn phím, toán học,
	28	23/03 – 27/03	khoa học,...
RÈN LUYỆN QUÂN ĐỘI	25	02/03 – 06/03	Chống đẩy uốn thân tại chỗ Bật xa tại chỗ Bật từ dưới lên lớp xe cao 50cm
	26	09/03 – 13/03	Rèn luyện đội hình đội ngũ Tập hợp hàng dọc, hàng ngang, dóng hàng điểm số báo cáo dàn hàng, dồn hàng ngang Giậm chân tại chỗ – đứng lại Chạy bền

	27	16/03 – 20/03	Chống đẩy ưỡn thân tại chỗ Bật xa tại chỗ Bật từ dưới lên lốp xe cao 50cm
	28	23/03 – 27/03	Bật xa tại chỗ Bật từ dưới lên lốp xe cao 50cm Chạy nhanh về đích 30m
BƠI LẶN	25	02/03 – 06/03	Kỹ thuật chân trườn sấp
	26	09/03 – 13/03	Kỹ thuật chân trườn sấp
	27	16/03 – 20/03	Kỹ thuật chân trườn sấp
	28	23/03 – 27/03	Kỹ thuật chân trườn sấp
SINH TỒN	25	02/03 – 06/03	An toàn khi đi thang máy
	26	09/03 – 13/03	An toàn khi đi thang cuốn
	27	16/03 – 20/03	Làm gì khi đi lạc
	28	23/03 – 27/03	An toàn khi nghe điện thoại, nhớ số điện thoại người thân
VÕ THUẬT	25	02/03 – 06/03	Ôn tập bài quyền số 1
	26	09/03 – 13/03	Học bài quyền số 1 - Động tác 7,8,9
	27	16/03 – 20/03	Ôn tập bài quyền số 1 - Câu chuyện nghị lực
	28	23/03 – 27/03	Ôn tập bài quyền số 1 - Bài tập sức nhanh
ÂM NHẠC	25	02/03 – 06/03	Học hát "Lý cây xanh"
	26	09/03 – 13/03	Ôn hát "Lý cây xanh" Thường thức âm nhạc: Nghe kể chuyện Bác Hồ
	27	16/03 – 20/03	Giới thiệu nhạc cụ Maraca Thực hành bài "Bingo"
	28	23/03 – 27/03	Học hát "Tập tầm vông"
MỸ THUẬT	25	02/03 – 06/03	Chân dung biểu cảm
	26	09/03 – 13/03	Vẽ toàn thân
	27	16/03 – 20/03	Con vật trong thiên nhiên
	28	23/03 – 27/03	Sáng tạo sản phẩm thủ công (T1,2)